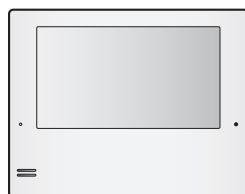


## Thông tin quan trọng và Hướng dẫn sử dụng nhanh

Tên model	Mã model
<b>Điện thoại gọi cửa</b>	<b>VL-SV74</b>
<b>Màn hình chính</b>	<b>VL-MV74</b>



### Nội dung

1. Giới thiệu	2
2. Thông tin quan trọng	5
3. Chuẩn bị	7
4. Vận hành cơ bản	9
5. Các chức năng phụ	11
6. Vận hành cơ bản VL-V901	12
7. Thông số kỹ thuật	14

Cảm ơn quý khách đã mua sản phẩm của Panasonic.

Vui lòng đọc kỹ tài liệu này trước khi sử dụng và giữ lại để tham khảo về sau.

Vui lòng đọc kỹ thông tin trong thư mục "Vi sự an toàn của bạn" để biết thêm thông tin chi tiết.

**Để biết thêm thông tin về các tính năng và vận hành, vui lòng truy cập trang web và tìm tài liệu:**

**<https://panasonic.net/cns/pcc/support/intercom/sv74>**

### Không kèm theo hướng dẫn lắp đặt.

Hệ thống này không được thiết kế để hoàn toàn phòng tránh hiện tượng mất cắp tài sản. Trong phạm vi cho phép của pháp luật hiện hành, Panasonic sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hại nào phát sinh do mất cắp tài sản.

## Panasonic Corporation

1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

<http://www.panasonic.com>

© Panasonic Corporation 2019



\*PNQW5676YA\*

**PNQW5676YA** V0319MM1069

## 1. Giới thiệu

---

### 1.1 Thành phần model

Thành phần model	Màn hình chính* <sup>1</sup> (Màn hình chính* <sup>2</sup> )	Bộ phận gắn cửa (Hệ thống gọi cửa* <sup>2</sup> )
VL-SV74	VL-MV74	VL-V524
VL-MV74	VL-MV74	-

\*1 Cấu hình để sử dụng như màn hình mở rộng.

\*2 Tên sản phẩm được dùng trong tài liệu này.

#### Chú ý:

- Trước khi kết nối hoặc vận hành sản phẩm này, vui lòng đọc hướng dẫn dán phía sau của màn hình chính.

---

### 1.2 Thông tin về phụ kiện

#### 1.2.1 Phụ kiện kèm theo

##### Lưu ý:

- Phụ kiện dùng để lắp đặt màn hình chính và hệ thống gọi cửa được mô tả trong Hướng dẫn lắp đặt đi kèm.

## 1.3 Thông tin chung

- Trong trường hợp có sự cố, trước hết bạn nên liên lạc với nhà phân phối thiết bị.
- Sau khi lấy sản phẩm và bất kỳ vật phẩm đi kèm ra khỏi bao bì, cất trữ, thải bỏ hoặc tái chế bao bì khi cần thiết. Lưu ý rằng một số loại bao bì có thể gây nguy cơ nghẹt thở.
- Sản phẩm sẵn có tùy theo khu vực bạn sinh sống. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ đại lý.
- Trong tài liệu này, hậu tố ở đằng sau các mã model (ví dụ: "VN" trong "VL-SV74VN") được lược bỏ trừ trường hợp cần thiết. Khi dùng các hậu tố để mô tả các model (ví dụ: "Model VN"), hậu tố ám chỉ tất cả các model trong sê-ri.
- Thiết kế và thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không báo trước.
- Hình minh họa trong tài liệu đi kèm có thể hơi khác so với sản phẩm thực tế.













### Chế độ nhà ở và chế độ căn hộ

Có thể cấu hình màn hình chính để vận hành ở 2 chế độ: Chế độ nhà ở và chế độ căn hộ.

- Chế độ nhà ở là chế độ sử dụng màn hình chính như một hệ thống riêng biệt và không kết nối với hệ thống lớn hơn gồm có bộ phận gắn sảnh VL-V901. Tài liệu này mô tả vận hành chế độ nhà ở.
- Chế độ căn hộ là chế độ sử dụng màn hình chính được kết nối với hệ thống lớn hơn gồm có bộ phận gắn sảnh VL-V901, ví dụ ở chung cư căn hộ. Vận hành chế độ căn hộ được mô tả ở mục 6. Vận hành cơ bản VL-V901 (Trang 12) của tài liệu này cũng như tài liệu Thông tin bổ sung. Có thể xem tài liệu Thông tin bổ sung ở trang web sau.

<https://panasonic.net/cns/pcc/support/intercom/v900>

### Biểu tượng đồ họa có trên thiết bị và thuyết minh











1		2		3		4		5		6	
7		8		9		10		11		12	

1. Dòng điện xoay chiều (A.C.) 2. Dòng điện một chiều (D.C.) 3. Nối đất bảo vệ 4. Nối đất đẳng thế bảo vệ 5. Nối đất chức năng 6. Chỉ dành cho sử dụng trong nhà 7. Thiết bị loại II (thiết bị có khả năng chống điện giật dựa vào khả năng cách điện 2 lớp hoặc cách điện tăng cường) 8. "ON" (điện nguồn) 9. "OFF" (điện nguồn) 10. Chờ (điện nguồn) 11. "ON"/"OFF" (điện nguồn; ấn-ấn) 12. Cảnh báo, nguy hiểm điện giật

## 1. Giới thiệu

### 1.4 Biểu tượng, biểu thị và kiểu dáng

Các biểu tượng, biểu thị và kiểu dáng sau được sử dụng trong cuốn tài liệu này.

Mục	Cách biểu thị	Ví dụ
Văn bản hiển thị trên màn hình sản phẩm.	Văn bản hiển thị với phông chữ đặc biệt, thường nằm trong dấu ngoặc kép.	“Cài đặt ban đầu”
Biểu tượng hiển thị trên màn hình sản phẩm.	Biểu tượng được minh họa đen-trắng	
Nút có dấu in ở trên hoặc gần	Nút có hình in hiển thị, thường nằm trong dấu ngoặc dày	【TALK】 【☰】
Phím mềm	Biểu tượng phím mềm được minh họa đen-trắng	
Thao tác	Thường được viết bằng kiểu chữ tắt. Không có động từ. Trừ trường hợp nêu rõ, tất cả các thao tác đều dùng cho màn hình chính, màn hình mở rộng.	<b>Ví dụ màn hình chính/màn hình mở rộng</b>  → “Hiển thị” →  → “Độ sáng” ● <b>Ý nghĩa:</b> Ấn phím mềm bên dưới biểu tượng phím mềm  , ấn các phím mềm bên dưới biểu tượng phím mềm  và  để chọn “Hiển thị”, sau đó ấn phím mềm bên dưới biểu tượng phím mềm  và ấn  hoặc  để chọn “Độ sáng”.

### 1.5 Nhãn hiệu và nhãn hiệu đã đăng ký

- Phần mềm của thiết bị này dựa trên nền tảng của Independent JPEG Group.
- Tất cả nhãn hiệu đăng ký được trích dẫn trong tài liệu này là tài sản của các công ty tương ứng.

### 2.1 Vì sự an toàn của bạn

Để tránh thương tích nghiêm trọng, tử vong hoặc hư hỏng tài sản, vui lòng đọc kỹ mục này trước khi sử dụng sản phẩm để đảm bảo sản phẩm hoạt động chính xác và an toàn.



#### Để tránh hỏa hoạn và điện giật

- Chỉ sử dụng nguồn điện ghi trên thiết bị. Nếu bạn không chắc về nguồn điện sử dụng trong nhà, hãy liên hệ đại lý bán hàng hoặc công ty điện lực ở địa phương.
- Không cố tình tháo rời hoặc điều chỉnh sản phẩm. Liên hệ với trung tâm bảo hành ủy quyền để sửa chữa sản phẩm.
- Không chạm vào phích cắm khi tay ướt.
- Không được chạm vào phích cắm khi có giông bão.
- Không sử dụng sản phẩm (ngoại trừ hệ thống gọi cửa) ở khu vực có mưa, độ ẩm, hơi nước, khói xe cộ hoặc nơi có nhiều bụi.
- Không đè vật nặng lên trên dây nguồn. Lắp sản phẩm ở nơi không ai có thể bước hoặc vấp vào dây nguồn.
- Không để dây nguồn bị kéo căng, bẻ cong hoặc đè vật nặng lên trên.
- Không để ổ điện hoặc dây điện chạy quá tải so với mức được quy định. Quá tải do cắm nhiều giắc trên cùng một ổ điện có thể gây tích tụ nhiệt dẫn đến cháy nổ.
- Không để vật bằng kim loại bên trong thiết bị. Không để chất lỏng bám vào sản phẩm (ngoại trừ hệ thống gọi cửa).  
Nếu có vật kim loại hoặc nước rơi vào bên trong sản phẩm, hãy rút phích cắm ra, liên hệ với trung tâm bảo hành ủy quyền.
- Cắm chặt phích cắm vào ổ cắm điện. Nếu không có thể gây sốc điện và/hoặc tích tụ nhiệt quá mức dẫn đến cháy nổ. Không sử dụng phích cắm hoặc ổ điện hỏng.
- Thường xuyên lau sạch bụi bẩn v.v. trên phích cắm bằng cách rút bộ đổi nguồn ra khỏi ổ điện, sau đó lau sạch bằng miếng vải khô. Bụi tích tụ có thể gây ẩm mốc v.v. và làm hỏng vật liệu cách điện, dẫn đến hỏa hoạn.

- Rút giắc cắm ra khỏi ổ điện nếu thấy thiết bị phát ra khói, có mùi lạ hoặc có tiếng kêu khác thường, hoặc khi thiết bị rơi hoặc hư hỏng vật lý. Trong điều kiện này, hỏa hoạn hoặc điện giật có thể xảy ra. Kiểm tra đảm bảo khói không còn phát ra, liên hệ với trung tâm bảo hành ủy quyền.
- Nắm vào thân (không nắm vào bộ phận kim loại) của phích cắm khi rút. Rút phích cắm khi nắm vào dây hoặc chân phích cắm có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật hoặc thương tích.



#### Phòng tránh tai nạn, thương tích và hư hỏng tài sản

- Không sử dụng sản phẩm ở những khu vực có rung động mạnh hoặc bất ổn. Vì có thể làm rơi sản phẩm, dẫn đến hư hỏng hoặc gây thương tích.
- Không được để tai gần loa do âm lượng lớn phát ra từ loa có thể làm giảm thính lực.

### 2.2 Hướng dẫn an toàn quan trọng

Để giảm nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, điện giật hoặc thương tích, cần phải tuân theo các cảnh báo an toàn cơ bản khi sử dụng sản phẩm.

- Không sử dụng sản phẩm ở gần khu vực có nước. Chẳng hạn như bồn tắm, bồn rửa mặt, bồn rửa bát hoặc chậu giặt, nơi ẩm ướt hoặc gần bể bơi, v.v.
- Chỉ sử dụng dây nguồn theo chỉ dẫn trong tài liệu này.

#### CẤT GIỮ CÁC HƯỚNG DẪN NÀY

### 2.3 Để vận hành tốt nhất

#### Môi trường

- Đặt thiết bị cách xa các thiết bị gây nhiễu điện, ví dụ như bóng đèn huỳnh quang và động cơ.
- Không để thiết bị tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.
- Đặt màn hình chính tránh xa các nguồn nhiệt như lò sưởi, bếp v.v. Không được đặt thiết bị trong phòng có nhiệt độ dưới 0 °C hoặc trên 40 °C. Không đặt gần nơi ẩm ướt.
- Không lắp đặt sản phẩm ở nơi nhiệt độ thay đổi đột ngột. Nếu không, có thể xuất hiện ngưng tụ trên sản phẩm, gây hư hỏng.
- Ở một số khu vực có điện trường bao quanh, âm thanh hoặc hình ảnh của thiết bị có thể bị nhiễu loạn.

## 2. Thông tin quan trọng

### 2.4 Thông tin quan trọng khác

- Phích cắm là thiết bị ngắt kết nối chính. Đảm bảo lắp ổ điện gần sản phẩm và lắp ở vị trí dễ tiếp cận.

#### Quyền riêng tư và sử dụng hình ảnh cá nhân

Khi lắp đặt hoặc sử dụng sản phẩm, vui lòng xem xét vấn đề quyền riêng tư và sử dụng hình ảnh cá nhân.

- "Quyền riêng tư" có nghĩa là quyền của một cá nhân hoặc một nhóm người nào đó không cho phép người khác biết các thông tin cá nhân của họ, ngoại trừ những người mà họ muốn. "Quyền sử dụng hình ảnh cá nhân" có nghĩa là quyền không cho phép chụp và sử dụng hình ảnh cá nhân mà chưa được sự đồng ý của cá nhân đó.
- Tuân thủ các quy định pháp lý (bảo vệ dữ liệu, giám sát video) ở quốc gia của bạn trong quá trình sử dụng.

#### Thông tin cá nhân

Bộ nhớ trong của màn hình chính/màn hình mở rộng lưu thông tin cá nhân (hình ảnh và đoạn ghi của khách đến, v.v). Panasonic không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại phát sinh do lộ thông tin đã ghi.

#### • Miễn trừ

Dữ liệu được ghi có thể bị thay đổi hoặc xóa do vận hành không đúng cách, phơi nhiễm tĩnh điện, tai nạn, hỏng hóc, sửa chữa hoặc các vận hành khác. Panasonic không chịu bất cứ trách nhiệm nào đối với những tổn thất trực tiếp hoặc gián tiếp do mất hoặc điều chỉnh hình ảnh ghi được.

#### Yêu cầu sửa chữa sản phẩm

- Trước khi mang màn hình chính/màn hình mở rộng đi sửa chữa, hãy thiết lập lại. Làm vậy sẽ xóa toàn bộ thông tin lưu ở màn hình chính/màn hình mở rộng.\*1
- Ngay cả khi đã gửi sản phẩm đi sửa chữa mà chưa thiết lập lại, bộ nhớ (bao gồm dữ liệu đã ghi và các cài đặt) của màn hình chính/màn hình mở rộng có thể bị xóa và cài đặt về chế độ mặc định ban đầu của nhà sản xuất sau khi sửa chữa.
- Nếu không thể thực hiện thao tác này do màn hình chính/màn hình mở rộng hỏng, hãy liên hệ nơi mua sản phẩm để có biện pháp thích hợp.

#### Lưu ý khi hoàn trả, chuyển giao hoặc thải bỏ sản phẩm

- Sản phẩm này có thể lưu trữ thông tin cá nhân/bí mật của bạn. Để bảo vệ các thông tin cá nhân/bí mật, bạn nên xóa các thông tin (hình ảnh đã ghi) từ bộ nhớ trước khi thải bỏ, chuyển nhượng hoặc hoàn trả sản phẩm. Có thể xóa toàn bộ hình ảnh đã ghi cùng một lúc bằng cách thiết lập lại màn hình chính/màn hình mở rộng.\*1

\*1 Màn hình chính/màn hình mở rộng: thực hiện "Cài đặt nhà máy" ở "Khởi tạo cài đặt",

#### Thông tin về việc thải bỏ sản phẩm tại các quốc gia khác ngoài Liên Minh Châu Âu



Biểu tượng trên (①) chỉ có hiệu lực tại Liên Minh Châu Âu. Nếu muốn thải bỏ các sản phẩm này, vui lòng liên hệ chính quyền địa phương hoặc đại lý bán hàng để biết cách thải bỏ hợp lý.

#### Nội dung khác

- Không thể sử dụng thiết bị này khi mất điện.
- Đối với hình ảnh đã ghi:
  - Thao tác sai
  - Sốc điện
  - Tắt nguồn điện khi sử dụng.
- Panasonic không chịu trách nhiệm cho các hỏng hóc phát sinh từ các yếu tố bên ngoài như mất điện.
- Nếu ngừng sử dụng màn hình chính/màn hình mở rộng và điều khiển phụ, tháo màn hình chính/màn hình mở rộng và điều khiển phụ ra khỏi tường tránh để chúng rơi xuống. (Tham khảo đại lý để biết thêm chi tiết về tháo rời sản phẩm.)

### 2.5 Vệ sinh

Vệ sinh thiết bị bằng miếng vải khô, mềm.

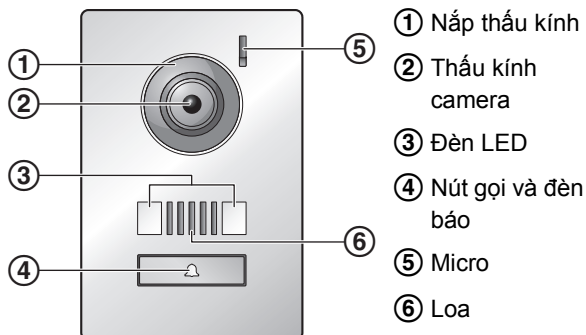
Nếu thiết bị bám bẩn nhiều, dùng vải ẩm thấm ít nước để lau thiết bị.

#### Quan trọng:

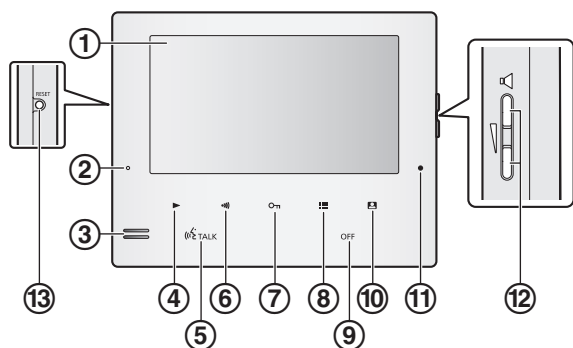
- **Không sử dụng các chất tẩy rửa có chứa cồn, chất tạo bóng, bột giặt, ét xăng, chất pha loãng, sáp, xăng hoặc nước sôi để vệ sinh sản phẩm. Không được phun thuốc diệt côn trùng, nước rửa kính, keo xịt tóc hoặc sơn tường vào sản phẩm. Vì có thể làm biến màu hoặc chất lượng của sản phẩm.**

## 3.1 Các nút điều khiển

### 3.1.1 Hệ thống gọi cửa



### 3.1.2 Màn hình chính/màn hình mở rộng



- ① Màn hình hiển thị (trang 8)
- ② Đèn báo phát (xanh dương)
- ③ Loa
- ④ Nút phát (▶)
- ⑤ Nút TALK (TALK)
- ⑥ Nút chuyển cuộc gọi (☎)
- ⑦ Nút mở khóa (ON)
- ⑧ Nút menu (☰)
- ⑨ Nút OFF (OFF)
- ⑩ Nút quan sát (👁)
- ⑪ Micro
- ⑫ Nút âm lượng (↕)

Ấn để chuyển cuộc gọi màn hình mở rộng khi màn hình chính ở chế độ nghỉ hoặc chuyển cuộc gọi.

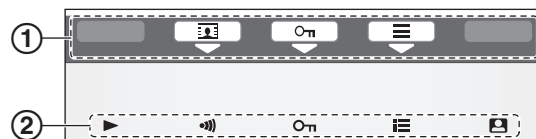
Ấn để điều chỉnh âm lượng chuông khi màn hình chính ở chế độ nghỉ hoặc có cuộc gọi đến.

Ấn để điều chỉnh âm lượng người nhận trong khi đàm thoại hoặc quan sát (trang 8).

### ⑬ Nút RESET

Nếu màn hình chính không vận hành đúng cách, dùng vật có đầu nhọn ấn nút **[RESET]** để cài đặt lại màn hình chính. (Không ảnh hưởng đến hình ảnh đã ghi và cấu hình cài đặt.)

### Phím mềm



- ① Biểu tượng phím mềm, ② Phím mềm

Biểu tượng cho biết chức năng có thể vận hành bằng phím mềm

### Nút âm lượng

Có thể điều chỉnh âm lượng dưới đây bằng cách ấn **[↕]** phía bên phải màn hình chính.

- **Âm lượng chuông:** Để điều chỉnh âm lượng, ấn liên tục nút bấm để chọn cài đặt mong muốn khi màn hình chính ở chế độ nghỉ hoặc khi có cuộc gọi đến.\*1

\*1 Để tắt âm thanh, ấn và giữ **[↕]** cho tới khi màn hình hiển thị "✕". Để kích hoạt lại âm thanh, ấn **[↕]**.

- **Âm lượng người nhận:** Để điều chỉnh âm lượng, ấn **[↕]** liên tục để chọn cài đặt mong muốn khi đang quan sát hoặc có cuộc gọi.

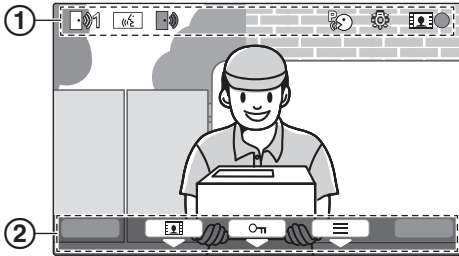
### Lưu ý:

- Không thể điều chỉnh âm lượng chuông khi có cuộc gọi nội bộ đến.
- Cũng có thể thay đổi âm lượng chuông bằng cách sử dụng danh sách cài đặt chức năng (xem trang 11).
- Cũng có thể thay đổi âm lượng người nhận bằng cách ấn **[☰]** khi đang quan sát hoặc có cuộc gọi.

## 3.2 Sử dụng màn hình hiển thị









### 3.2.1 Màn hình chính - thông tin hiển thị

#### Màn hình hiển thị hình ảnh












- 1 Biểu tượng trạng thái
- 2 Biểu tượng phím mềm (trang 7)

#### Biểu tượng trạng thái (màn hình chính)

-  Cho biết hệ thống gọi cửa nào đang gọi, đang quan sát hoặc đang trả lời cuộc gọi. ("1" hiển thị mã số thiết bị.)
-  Cho biết có cuộc gọi từ hệ thống gọi cửa khi quan sát hoặc đang trả lời cuộc gọi từ thiết bị khác.
-  Cho biết màn hình chính đang trả lời cuộc gọi.
-  Cho biết hệ thống gọi cửa đang trò chuyện với máy lẻ PBX.
-  Cho biết màn hình chính đang quan sát.
-  Cho biết đang ghi hình.
-  Cho biết đèn LED của hệ thống gọi cửa đang bật.
-  Cho biết đang bật chế độ "Press-to-talk" (Án-để-đàm thoại).

## 3.3 Cài đặt ngôn ngữ, ngày và giờ

- Đèn báo phát sáng nếu các cài đặt này không được cấu hình.
- 1 Ấn nút  để bật màn hình hiển thị.
  - 2 Ấn các phím mềm bên dưới biểu tượng phím mềm  hoặc  để chọn ngôn ngữ mong muốn.
  - 3 Ấn .
  - 4 Ấn lại .
  - 5 Cài đặt ngày và giờ.
    - Ấn  để chọn mục (ví dụ: năm, tháng, ngày, v.v.).
    - Ấn  hoặc  để thay đổi cài đặt.
  - 6 Khi hoàn tất, hãy ấn .

#### Lưu ý:

- Các cài đặt ngày và giờ có thể bị xóa nếu bị mất điện. Trong trường hợp này, hãy cài đặt lại.
- Thiết lập giờ có thể không được đồng bộ theo thời gian (khoảng 60 giây/ tháng).



## 4.1 Trả lời cuộc gọi hệ thống gọi cửa

Khi nhận cuộc gọi từ hệ thống gọi cửa, màn hình chính, màn hình mở rộng và hình ảnh từ hệ thống gọi cửa hiển thị.

### Để trả lời cuộc gọi

Ấn **[TALK]**.

- Nói trong khoảng cách 50 cm so với micro.
- Đàm thoại luân phiên với khách. Nếu bạn và khách cùng nói song song, cả 2 sẽ không nghe được.
- Có thể đàm thoại trong khoảng 90 giây.

### Để kết thúc cuộc gọi

Ấn **[OFF]**.

## 4.2 Đàm thoại qua các thiết bị khác

Có thể mở cuộc gọi liên lạc giữa màn hình chính và màn hình mở rộng.

### Để gọi

1. Ấn **[•••]**.
2. Nếu có nhiều loại thiết bị, chọn một thiết bị để chuyển cuộc gọi → **[OK]**.
  - Để chuyển cuộc gọi tất cả thiết bị, chọn “Gọi tất cả cùng lúc” → **[OK]**.
3. Chuyển cuộc gọi sang bên khác.
4. Đàm thoại với bên được chuyển cuộc gọi khi bên đó trả lời cuộc gọi.
5. Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

### Để nhận cuộc gọi

1. Khi nhận cuộc gọi liên lạc, ấn **[TALK]** để đàm thoại với bên chuyển cuộc gọi.
2. Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

## 4.3 Quan sát bên ngoài bằng hệ thống gọi cửa

Có thể quan sát âm thanh và hình ảnh từ hệ thống gọi cửa bằng cách sử dụng màn hình chính, màn hình mở rộng.

### 1 Ấn **[CAM]**.

- Nếu có nhiều hệ thống gọi cửa, chọn hệ thống gọi cửa mong muốn → **[OK]**.
- Hình ảnh từ hệ thống gọi cửa được hiển thị.

### 2 Quan sát âm thanh và hình ảnh.

- Có thể đàm thoại với bên được quan sát bằng cách ấn **[TALK]**.

### 3 Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

## 4.4 Ghi tự động (ghi cuộc gọi đã nhận)

Màn hình chính và màn hình mở rộng có thể ghi lại hình ảnh hệ thống gọi cửa (hình ảnh tĩnh). Có thể lưu trữ lên đến 50 cuộc gọi hệ thống gọi cửa hoặc các đoạn quan sát. Mỗi khi ghi lại hình ảnh mới, ảnh được lưu theo từng bộ gồm 4 hình.

Khi có khách gọi đến, màn hình chính và màn hình mở rộng tự động ghi lại 4 hình ảnh (tính cả cuộc gọi có trả lời hoặc không trả lời). Máy bắt đầu ghi khoảng 2 giây sau khi nhận cuộc gọi.

### Khi không trả lời cuộc gọi

Hình ảnh được lưu dưới dạng là ảnh chưa phát và đèn báo sáng.

### Khi có nhiều hệ thống gọi cửa

- Xuất hiện cuộc gọi từ hệ thống gọi cửa khác khi đang nói chuyện hoặc đang quan sát, hình ảnh cuộc gọi đến sẽ không hiển thị và không được ghi lại. Để hiển thị và ghi lại các cuộc gọi đến, bạn phải kết thúc cuộc gọi hiện tại hoặc ngừng quan sát.
- Nếu có cuộc gọi khác đến từ hệ thống gọi cửa khác trong khi nhận cuộc gọi này, số lượng hình ảnh ghi được của người gọi đầu tiên (4 hình) sẽ bị giảm xuống.

### Khi bộ nhớ bị đầy (tự động cập nhật hình ảnh)

Khi bộ nhớ đầy, hình ảnh mới sẽ tự động thay thế cho hình ảnh cũ nhất. Ngay cả khi hình ảnh cũ nhất nằm trong số hình ảnh chưa phát.

## 4.5 Ghi thủ công (ghi trong khi quan sát)

Màn hình chính, màn hình mở rộng có thể ghi 4 hình ảnh thủ công trong khi quan sát.

Trong quá trình quan sát, ấn **[CAM]**.

## 4.6 Phát hình ảnh đã ghi

Khi có hình ảnh mới được ghi (ví dụ: chưa phát), đèn báo phát sáng (trang 7).

### 1 Ấn **[▶]**.

- Hiển thị màn hình “Danh sách hình ảnh đã ghi”.

### 2 Chọn “Hình ảnh chưa phát” (cho hình ảnh mới) hoặc “Hình ảnh đã phát” (cho hình ảnh vừa mới phát) → **[OK]**.









- Hiển thị bộ ảnh mới nhất theo loại đã chọn.

### 3 Truy tìm bộ ảnh và hình ảnh.

- Các vận hành sau đây khả dụng khi truy tìm hình ảnh.

## 4. Vận hành cơ bản

---

-  Phát lại liên tục tất cả hình ảnh trong một bộ
-  Tìm bộ ảnh từ cũ nhất đến mới nhất
-  Tìm bộ ảnh từ mới nhất đến cũ nhất
-  Hiện thị menu tùy chọn
-  Quay lại màn hình trước
-  Ngừng phát lại liên tục
-  Phát hình ảnh trước đó ở bộ ảnh khi tạm dừng phát liên tiếp.
-  Phát hình ảnh sau đó ở bộ ảnh khi tạm dừng phát liên tiếp.

4 Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

---

### 4.7 Sử dụng khóa điện

Khi kết nối khóa điện có sẵn trên thị trường với màn hình chính, người dùng có thể mở cửa hoặc công bằng màn hình chính.

- Để biết thêm thông tin chi tiết về kết nối, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng kèm theo khóa điện và Hướng dẫn lắp đặt của sản phẩm.

#### 4.7.1 Cấu hình khóa điện

- 1 Ấn **[☰]**.
  - 2 Chọn “**Thiết bị đã kết nối**” → **[OK]**.
  - 3 Chọn “**Khóa điện**” → **[OK]**.
  - 4 Chọn hệ thống gọi cửa (“**Hệ thống gọi cửa 1**” hoặc “**Hệ thống gọi cửa 2**”) mà bạn muốn kết nối khóa điện → **[OK]**.
  - 5 Chọn loại khóa điện → **[OK]**.
  - 6 Chọn thiết bị kết nối với khóa điện → **[OK]**.
  - 7 Chọn thời gian mở khóa → **[OK]**.
  - 8 Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.
- 

#### 4.7.2 Mở khóa điện

- 1 Ấn **[ON]** khi đang đàm thoại hoặc giám sát.
  - Nếu có 2 khóa điện, hãy chọn một khóa điện để mở → **[OK]** → ấn **[ON]** để mở khóa điện kia.

**Lưu ý:**

- Khi sử dụng nhiều loại khóa điện với nhiều hệ thống gọi cửa khác nhau, chỉ có thể kích hoạt được khóa điện đã kết nối với hệ thống gọi cửa.

---

## 5.1 Cài đặt chức năng

Bạn có thể thay đổi cài đặt, ví dụ như cài đặt ban đầu, cài đặt nhạc chuông báo và cài đặt thiết bị kết nối sao cho hợp với sản phẩm. Bạn cũng có thể xem thông tin để biết cách truy cập Hướng dẫn sử dụng.

- 1 Ấn [**≡**]
  - 2 Chọn mục cần thay đổi → .
    - Lặp lại bước này để duyệt cài đặt mong muốn.
  - 3 Lựa chọn cài đặt mong muốn →
  - 4 Ấn [**OFF**].
- 

## 5.2 Đăng ký thiết bị

### 5.2.1 Đăng ký màn hình mở rộng

#### 1 Màn hình chính:

Ấn [**≡**] → chọn “**Đăng ký/Hủy bỏ**” → .

- 2 Chọn “**Đăng ký**” → .
  - Khi bạn được yêu cầu đăng ký màn hình chính, chọn “**Màn hình chính**” → .
- 3 Chọn mã số đăng ký của màn hình mở rộng được đăng ký → .

#### 4 Màn hình mở rộng:

Ấn [**≡**] → chọn “**Đăng ký/Hủy bỏ**” → .

- 5 Chọn “**Đăng ký**” → .
  - Khi bạn được yêu cầu đăng ký màn hình mở rộng, chọn “**Màn hình mở rộng**” →  →
- 6 Chọn mã số đăng ký của màn hình mở rộng được đăng ký → .
  - Đảm bảo chọn đúng mã số đăng ký được chọn trên màn hình chính.
  - Hoàn tất đăng ký khi màn hình mở rộng khởi động lại.

#### 7 Màn hình chính:

Ấn [**OFF**].

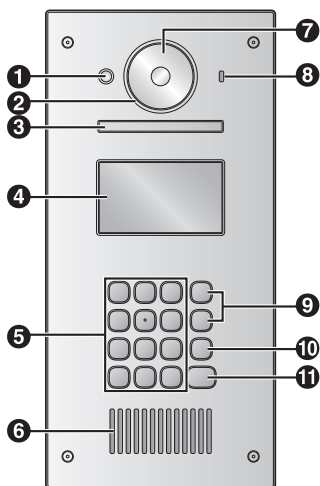
## 6. Vận hành cơ bản VL-V901

Phần này giải thích vận hành cơ bản của bộ phận gắn sảnh VL-V901 (Điện thoại gọi cửa dành cho chung cư/căn hộ) khi sử dụng với màn hình chính VL-MV74.

Để biết thêm thông tin về tính năng và cách vận hành, vui lòng truy cập trang web của chúng tôi và tìm tài liệu: <https://panasonic.net/cns/pcc/support/intercom/v900>

### 6.1 Các nút điều khiển

#### 6.1.1 Bộ phận gắn sảnh



- 1 Cảm biến nhiệt**  
Bật màn hình hiển thị khi phát hiện có khách.
- 2 Nắp thấu kính**
- 3 Đèn**  
Chiếu sáng khi trời tối.
- 4 Màn hình hiển thị**
- 5 Bàn phím**
- 6 Loa**
- 7 Thấu kính camera**
- 8 Micro**
- 9 Nút tìm kiếm (▲ và ▼)**  
Dùng để chọn danh mục hiển thị trên màn hình.
- 10 Nút hủy (X)**
- 11 Nút gọi (🔔)**

### 6.2 Thao tác bộ phận gắn sảnh

#### 6.2.1 Gọi chủ nhà

##### Nhập số phòng

- Nhập số phòng của chủ nhà.
- Ấn **[🔔]** để gọi.

##### Tìm bằng chữ cái đầu tiên của tên

- Ấn **[✖]**.
- Sử dụng bàn phím để nhập chữ cái đầu tiên của tên chủ nhà.
  - Ấn 1 phím liên tục để chọn các chữ cái tiếp theo.
  - Gợi ý hiển thị ở dưới góc màn hình.
- Ấn **[▲]** hoặc **[▼]** để tìm kiếm tên mong muốn.
- Ấn **[🔔]** để gọi.

##### Tìm kiếm bằng danh bạ

- Ấn **[▼]**.
- Ấn **[▲]** hoặc **[▼]** để tìm kiếm tên mong muốn.
- Ấn **[🔔]** để gọi.

##### Chuyển hình ảnh hiển thị trên màn hình chính

Trong khi đàm thoại qua màn hình chính, ấn **[#]** để chuyển hình ảnh hiển thị trên màn hình chính từ bộ

phần gắn sảnh sang camera. Để quay lại chế độ hình ảnh ở sảnh, ấn **[✖]**.

#### 6.2.2 Gọi lễ tân

- Ấn **[▼]**.
- Ấn **[▲]** hoặc **[▼]** để tìm lễ tân.
- Ấn **[🔔]** để gọi.

#### 6.2.3 Mở cửa bằng cách nhập mã mở khóa

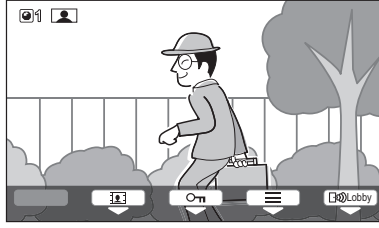
- Ấn **[#]**.
- Nhập mã mở khóa có 4 ký tự.
- Ấn **[🔔]**.

## 6.3 Vận hành màn hình chính bằng bộ phận gắn sảnh

### 6.3.1 Màn hình xem hình ảnh của màn hình chính

Hình ảnh từ bộ phận gắn sảnh

Hình ảnh từ camera



**Biểu tượng trạng thái**



Cho biết bộ phận gắn sảnh nào đang gọi, đang quan sát hoặc đang đàm thoại. ("1" hiển thị mã số thiết bị.)



Cho biết camera nào đang quan sát. ("1" hiển thị mã số thiết bị.)



Cho biết đang đàm thoại qua màn hình chính.



Cho biết màn hình chính đang quan sát.

### 6.3.2 Quan sát bên ngoài bằng bộ phận gắn sảnh hoặc camera

1 Ấn .

- Nếu có nhiều thiết bị, chọn một thiết bị mong muốn → .
- Nếu gắn camera với bộ phận gắn sảnh, bạn có thể thay đổi quan sát từ bộ phận gắn sảnh sang camera bằng cách ấn  hoặc .

2 Khi kết thúc, ấn .

Lưu ý:

- Tùy thuộc vào thành phần hệ thống, quan sát có thể không khả dụng.

### 6.3.3 Mở cửa ra vào

Khi đàm thoại với khách hoặc quan sát qua bộ phận gắn sảnh hoặc camera, ấn .

### 6.3.4 Gọi đến máy lẻ

1 Ấn .

2 Chọn máy lẻ mong muốn.

- Có thể hiển thị tối đa 4 máy lẻ.

3 Ấn  → .

4 Khi kết thúc, ấn .

## 6.4 Điều kiện và giới hạn của hệ thống

Lưu ý các hạn chế và điều kiện hệ thống dưới đây.

- Chỉ có thể xử lý một cuộc gọi hoặc quan sát trong một lần.
  - Cuộc gọi sau sẽ ngắt cuộc gọi hiện tại (nếu cuộc gọi hiện tại được ưu tiên ít hơn), hoặc không được kết nối (nếu cuộc gọi hiện tại được ưu tiên hơn).
  - Ưu tiên thấp: Quan sát
  - Ưu tiên trung bình: Các cuộc gọi thông thường (bộ phận gắn sảnh đến màn hình chính, màn hình chính đến máy lẻ PBX, v.v)
  - Ưu tiên cao: Cuộc gọi khẩn cấp
- Tất cả cuộc gọi và phiên quan sát bị ngắt kết nối sau khi thời lượng "timeout" được cài đặt trước kết thúc.
- Để thực hiện các vận hành trên, cần có các thiết bị tùy chọn và cấu hình cho các thiết bị này. Liên hệ quản lý tòa nhà để biết thêm thông tin.

## 7.1 Thông số kỹ thuật

### Màn hình chính (VL-MV74)

<b>Nguồn điện</b>	220-240 V AC, 50/60 Hz
<b>Công suất tiêu thụ</b>	Chế độ chờ: 2,3 W Chế độ hoạt động: 11,3 W Điều kiện đo: – VL-V524 (1 chiếc) kết nối với VL-MV74
<b>Kích thước (mm) (cao × rộng × sâu)</b>	Xấp xỉ 158×201×25 <sup>*2</sup> (Trừ phần nhô ra)
<b>Khối lượng</b>	xấp xỉ 705 g <sup>*2</sup>
<b>Môi trường hoạt động</b>	Nhiệt độ xung quanh: xấp xỉ 0 °C đến +40 °C Độ ẩm tương đối (không ngưng tụ): đến 90 %
<b>Màn hình hiển thị</b>	Xấp xỉ 17,8 cm (7,0 inch) màn hình màu rộng
<b>Chế độ đàm thoại</b>	Rảnh tay
<b>Phương pháp lắp đặt</b>	Gắn tường (giá treo kèm theo)

### Hệ thống gọi cửa (VL-V524)

<b>Nguồn điện</b>	Nguồn cấp cho màn hình chính
<b>Kích thước (mm) (cao × rộng × sâu)</b>	Xấp xỉ 152×102×35,5 (trừ phần nhô ra)
<b>Khối lượng</b>	Xấp xỉ 225 g
<b>Môi trường hoạt động</b>	Nhiệt độ xung quanh: xấp xỉ 15 °C đến +55 °C Độ ẩm tương đối (không ngưng tụ): đến 90 %
<b>Góc nhìn</b>	Ngang: xấp xỉ 85° Dọc: xấp xỉ 54°
<b>Phương pháp lắp đặt</b>	Gắn bề mặt (Đế gắn kèm theo) Âm tường (Hộp âm tường bán riêng)
<b>Độ nhạy sáng tối thiểu</b>	1 lx (trong khoảng 50 cm tính từ thấu kính camera)
<b>Phương pháp chiếu sáng</b>	Đèn LED
<b>Xếp hạng IP</b>	IP44 <sup>*1</sup>

\*1 Khả năng chống nước chỉ được đảm bảo nếu điện thoại gọi cửa được lắp đặt đúng theo hướng dẫn trong Hướng dẫn lắp đặt và thực hiện các biện pháp bảo vệ nước thích hợp.

\*2 Đối với VL-MV74VN-M, VL-MV74VNP-M:

Kích thước: xấp xỉ 158×201×26.5

(trừ phần nhô ra)

Khối lượng (trọng lượng): xấp xỉ 745 g

